

**ỦY BAN BẦU CỬ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **83** /BC-UBBC

Quảng Trị, ngày **18** tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình và kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Kính gửi: Hội đồng bầu cử quốc gia.

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG NGÀY BẦU CỬ

1. Việc tổ chức khai mạc bầu cử

1.512/1.512 khu vực bỏ phiếu trong toàn tỉnh (bao gồm cả 03 khu vực bỏ phiếu sớm thuộc xã Trường Sơn bỏ phiếu vào ngày 08/3/2026) đã tổ chức Lễ khai mạc đúng thời gian quy định. Không khí Lễ khai mạc diễn ra trang trọng, đúng quy trình, thời gian quy định và được cử tri đồng tình hưởng ứng tham dự.

Lễ khai mạc có sự tham gia của cử tri và các thành phần theo quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ. Một số khu vực bỏ phiếu có sự tham dự của đại diện Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh, lãnh đạo HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh, đại diện Ban Chỉ đạo, Ủy ban bầu cử cấp xã, các Ban bầu cử, Tổ bầu cử và phóng viên của các cơ quan báo chí, truyền thông. Có 07 cử tri trên 100 tuổi tham dự lễ khai mạc và bỏ phiếu; trong đó, cử tri cao tuổi nhất là 109 tuổi tham dự lễ khai mạc và bỏ phiếu tại khu vực bỏ phiếu số 04, xã Mỹ Thủy.

2. Diễn biến cuộc bầu cử; tiến độ cử tri tham gia bỏ phiếu

Ngay sau Lễ khai mạc bầu cử, đông đảo cử tri tại các khu vực bỏ phiếu đã tham gia bỏ phiếu với tinh thần trách nhiệm cao, cùng với hệ thống thông tin tuyên truyền cơ sở đã tạo không khí phấn khởi của ngày hội lớn tại các khu vực bầu cử. Đa số cử tri bày tỏ sự tin nhiệm đối với các ứng cử viên đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp và tin tưởng vào sự thành công của cuộc bầu cử.

Tổng số cử tri trên địa bàn tỉnh: **1.163.336** người.

Đến 21h00 ngày 15/3/2026, tất cả các khu vực bỏ phiếu đã kết thúc việc bỏ phiếu theo luật định. Số lượng cử tri đã tham gia bỏ phiếu là **1.161.921**, đạt tỷ lệ

99,88%. Trong đó, có 52/78 xã, phường, đặc khu¹ có tỷ lệ cử tri đi bầu đã đạt 100%; 100% các xã, phường, đặc khu có tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 98%².

Kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Mẫu số 28/HĐBC kèm theo.

3. Không khí ngày bầu cử, dư luận trong Nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử

Nhân dân tích cực hưởng ứng tốt cuộc bầu cử và rất vui tươi, phấn khởi tham gia đi bầu cử; không khí tại các địa phương vô cùng hân hoan, hào hứng. Nhiều cử tri, đặc biệt là những cử tri lần đầu tham gia bầu cử, cảm thấy rất phấn khởi và tự hào khi thực hiện nghĩa vụ công dân của mình. Các cử tri tích cực hưởng ứng, tham gia bỏ phiếu đông đủ.

Dư luận trong nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử cơ bản tốt, chưa có thông tin gì làm ảnh hưởng đến cuộc bầu cử.

4. Những thuận lợi, khó khăn về giao thông, thông tin liên lạc, thời tiết ảnh hưởng đến việc bầu cử

- Tình hình trật tự an toàn giao thông trong ngày 15/3/2026 trên địa bàn tỉnh ổn định, cử tri tham gia bầu cử chấp hành đúng hướng dẫn của lực lượng chức năng và đảm bảo quy định về an toàn giao thông.

- Mạng lưới thông tin liên lạc thông suốt, phục vụ tốt cho công tác kiểm tra, chỉ đạo, nắm tình hình và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác bầu cử.

- Thời tiết ngày 15/3/2026 nhìn chung thuận lợi; một số xã miền núi có mưa nhẹ vào sáng sớm nhưng không ảnh hưởng đến tâm trạng hào hứng, phấn khởi khi tham gia bỏ phiếu của Nhân dân.

5. Tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong quá trình diễn ra cuộc bầu cử

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong suốt quá trình diễn ra cuộc bầu cử được đảm bảo, công tác bầu cử diễn ra thuận lợi, không có sự cố nào xảy ra.

6. Các điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ cho cuộc bầu cử

Các điều kiện vật chất phục vụ cuộc bầu cử như các loại tài liệu, biểu mẫu, hòm phiếu, con dấu, các ấn phẩm và trang thiết bị khác được chuẩn bị chu đáo,

¹ Xã Lìa, xã A Dơi, xã Tân Lập, xã Hướng Phùng, xã Hướng Lập, xã Đakrông, xã Tà Rụt, xã La Lay, xã Ba Lòng, xã Cam Lộ, phường Đông Hà, xã Triệu Phong, xã Triệu Bình, phường Quảng Trị, xã Hải Lăng, xã Diên Sanh, xã Vĩnh Định, xã Triệu Cơ, xã Cồn Tiên, xã Bến Hải, xã Vĩnh Hoàng, xã Bến Quan, đặc khu Cồn Cỏ, xã Vĩnh Linh, xã Sen Ngự, xã Tân Mỹ, xã Cam Hồng, xã Kim Ngân, xã Ninh Châu, xã Quảng Ninh, phường Đồng Sơn, phường Đồng Thuận, xã Hoàn Lão, xã Bồ Trạch, xã Bắc Trạch, xã Nam Ba Đồn, phường Bắc Gianh, phường Ba Đồn, xã Quảng Trạch, xã Trung Thuần, xã Tuyên Bình, xã Tuyên Hóa, xã Tuyên Phú, xã Đồng Lê, xã Tuyên Sơn, xã Tuyên Lâm, xã Phong Nha, xã Thượng Trạch, xã Kim Phú, xã Kim Điền, xã Tân Thành, xã Dân Hóa.

² Xã Trường Phú: 98,59%, các xã còn lại đều đạt tỷ lệ trên 99%.

đầy đủ. Các Tổ bầu cử đã chuẩn bị và bố trí phòng bỏ phiếu ở những nơi trung tâm khu vực bỏ phiếu, tạo điều kiện thuận lợi cho cử tri đi bầu cử.

Tại các khu vực bỏ phiếu, thể lệ, nội quy phòng bỏ phiếu, danh sách cử tri, danh sách những người ứng cử, tiểu sử tóm tắt của các ứng cử viên được niêm yết thuận tiện cho cử tri xem xét, lựa chọn; các phòng bỏ phiếu được trang trí đúng quy định.

7. Những tình huống phát sinh cần xin ý kiến chỉ đạo giải quyết (nếu có)

Không có.

II. KẾT QUẢ SƠ BỘ CUỘC BẦU CỬ

1. Kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội về số lượng, cơ cấu, thành phần, trình độ của người trúng cử

Mẫu số 28/HĐBC kèm theo.

2. Kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp về số lượng, cơ cấu, thành phần, trình độ của người trúng cử

Mẫu số 28/HĐBC kèm theo.

3. Số đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu phải tổ chức bầu cử lại do có dưới 50% tổng số cử tri trong danh sách tham gia bỏ phiếu; số đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu phải tổ chức bầu cử thêm do bầu không đủ số lượng đại biểu được ấn định

Không có.

4. Số đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu bị hủy kết quả bầu cử do vi phạm pháp luật nghiêm trọng

Không có.

Trên đây là Báo cáo tình hình và kết quả sơ bộ của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (có kèm theo Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử theo Mẫu số 28/HĐBC), Ủy ban bầu cử tỉnh Quảng Trị trân trọng báo cáo Hội đồng bầu cử quốc gia./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng HĐBCQG;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, SNV.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đăng Quang

Quảng Trị, ngày 18 tháng 3 năm 2026

BIỂU THỐNG KÊ SƠ BỘ KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI,
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

I. KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

STT	Cấp bầu cử	Cử tri			Đơn vị bầu cử				Khu vực bỏ phiếu				Phiếu bầu cử				Tỷ lệ phiếu hợp lệ/thu vào (%)			
		Tổng số cử tri (trong danh sách)	Số cử tri đã tham gia bỏ phiếu	Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu (%)	Tổng số đơn vị bầu cử	Số đơn vị chỉ có 01 khu vực bỏ phiếu	Số đơn vị có dưới 50% tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu	Số đơn vị bị hủy kết quả bầu cử	Số đơn vị phải bầu cử lại	Số đơn vị phải bầu cử thêm	Tổng số khu vực bỏ phiếu	Số khu vực có dưới 50% tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu	Số khu vực bị hủy kết quả bầu cử	Số khu vực phải bầu cử lại	Số khu vực phải bầu cử thêm	Số phiếu phát ra		Số phiếu thu vào	Tỷ lệ thu vào/ phát ra (%)	Số phiếu hợp lệ
I	ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI																			
		1.163.336	1.161.921	99,88	4	0	0	0	0	0	1.512	0	0	0	0	1.161.921	1.161.671	99,98	1.156.116	99,52

STT	Cấp bầu cử	Cử tri			Đơn vị bầu cử						Khu vực bỏ phiếu					Phiếu bầu cử				Tỷ lệ phiếu hợp lệ/thu vào (%)
		Tổng số cử tri (trong danh sách)	Số cử tri đã tham gia bỏ phiếu	Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu (%)	Tổng số đơn vị bầu cử	Số đơn vị chỉ có 01 khu vực bỏ phiếu	Số đơn vị có dưới 50% tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu	Số đơn vị bị hủy kết quả bầu cử	Số đơn vị phải bầu cử lại	Số đơn vị phải bầu cử thêm	Tổng số khu vực bỏ phiếu	Số khu vực có dưới 50% tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu	Số khu vực bị hủy kết quả bầu cử	Số khu vực phải bầu cử lại	Số khu vực phải bầu cử thêm	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu vào	Tỷ lệ phiếu thu vào/phát ra (%)	Số phiếu hợp lệ	
II ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN																				
1	Cấp tỉnh	1.163.336	1.161.921	99,88	20	0	0	0	0	0	1.512	0	0	0	0	1.161.921	1.161.657	99,98	1.155.761	99,49
2	Cấp xã	1.146.148	1.144.736	99,88	497	63	0	0	0	0	1.496 ⁽¹⁾	0	0	0	0	1.144.736	1.144.477	99,98	1.135.780	99,24
	Tổng cộng															3.468.578	3.467.805	99,98	3.447.657	99,42

Ghi chú:

⁽¹⁾ Theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, đặc khu Cần Cỏ có dân số thường trú dưới 1.000 người nên không tổ chức cấp chính quyền địa phương, chỉ thành lập 01 khu vực bỏ phiếu để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh. Bên cạnh đó, tại các xã, phường trên địa bàn toàn tỉnh có thành lập 15 khu vực bỏ phiếu riêng chỉ bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh. Do đó, tổng số khu vực bỏ phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã là 1.496 (= 1.512 - 16).

II. CƠ CẤU, THÀNH PHẦN NGƯỜI TRÚNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Số đại biểu được ấn định	Số đại biểu trúng cử	Nữ	Dân tộc thiểu số	Trẻ tuổi (dưới 40 tuổi)	Ngoài Đảng	Tái cử	Tôn giáo	Tự ứng cử	Trình độ chuyên môn			Trình độ lý luận chính trị			Cơ quan đăng	Chính quyền	UBMT TQVN và tổ chức thành viên	Tòa án nhân dân	Viện kiểm sát nhân dân	Quân đội, Công an	Cơ quan, đơn vị khác
									Dưới đại học	Đại học	Sau đại học	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân							
10	10	2	1	0	0	1	0	0	0	2	8	0	9	1	3	3	0	0	1	3	0

III. CƠ CẤU NGƯỜI TRÚNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

STT	Cấp bầu cử	Số đại biểu bầu được	Số đại biểu trúng cử	Nữ		Dân tộc thiểu số		Trẻ tuổi (dưới 40 tuổi)		Ngoài Đảng		Tái cử (tỷ lệ so với số người trúng cử)		Tôn giáo			Tự ứng cử		Trình độ chuyên môn (Tỷ lệ %)			Trình độ lý luận chính trị (Tỷ lệ %)		
				Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)		Số người	Tỷ lệ (%)	Dưới đại học	Đại học	Sau đại học	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân
1	Cấp tỉnh	62	62	14	22,58	2	3,23	4	6,45	3	4,84	35	56,45	1	1,61	0	0,00	0,00	1,61	17,74	80,65	0,00	93,55	1,61
2	Cấp xã	1.626	1.623	445	27,42	154	9,49	312	19,22	92	5,67	928	57,18	38	2,34	0	0,00	0,00	15,28	60,69	24,03	43,62	35,06	0,37

IV. THÀNH PHẦN NGƯỜI TRÚNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

STT	Cấp bầu cử	Số đại biểu trúng cử	Cơ quan Đăng		Chính quyền		UBMTTQVN và tổ chức thành viên		Tòa án nhân dân		Viện kiểm sát nhân dân		Quân đội, Công an		Cơ quan, đơn vị khác	
			Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
1	Cấp tỉnh	62	21	33,87	28	45,16	6	9,68		0,00		0,00	3	4,84	4	6,45
2	Cấp xã	1.623	300	18,48	415	25,57	264	16,27		0,00		0,00	150	9,24	494	30,44

TM. ỦY BAN BẦU CỬ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang